

Số: 61/2023/QĐST-DS

TP. Trà Vinh, ngày 25 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 184/2023/TLST-DS, ngày 07 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Địa chỉ: Số 194 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện uỷ quyền của ông Phan Đức Tú: Ông Phạm Ngọc Lâm - Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Trà Vinh (Theo văn bản uỷ quyền số: 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021). Người đại diện uỷ quyền của ông Phạm Ngọc Lâm: Bà Lê Thị Hồng Châu – Cán bộ quản lý khách hàng phòng khách hàng cá nhân Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Trà Vinh (Theo văn bản uỷ quyền số: 1067/QĐ-BIDV.TV ngày 19/7/2023).

- Bị đơn: Ông Lê Quốc B1, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 99A, Đ, khóm C, phường S, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Hồng Châu đại diện cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và bị đơn ông Lê Quốc B1 thống nhất thoả thuận:

Ông Lê Quốc B1 có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam với tổng số tiền là 184.772.736 đồng. Trong đó: Vốn gốc:

167.050.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 17/8/2023 là 18.271.134 đồng (Lãi trong hạn: 17.672.736 đồng; lãi quá hạn: 653.398 đồng).

Kể từ ngày 18/8/2023, ông Lê Quốc B1 có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo lãi suất quy định tại Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng cấp tín dụng số: 01/2021/6590963/HĐTD ngày 26/01/2021.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 4.619.318 đồng (*Bốn triệu, sáu trăm mười chín nghìn, ba trăm mười tám đồng*). Ông Lê Quốc B1 phải chịu 2.309.659 (*Hai triệu, ba trăm lẻ chín nghìn, sáu trăm năm mươi chín đồng*). Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam phải chịu 2.309.659 (*Hai triệu, ba trăm lẻ chín nghìn, sáu trăm năm mươi chín đồng*). Ông Lê Quốc B1 tự nguyện nộp thay án phí cho Ngân hàng. Do đó, ông Lê Quốc B1 phải chịu toàn bộ số tiền án phí 4.619.318 đồng (*Bốn triệu, sáu trăm mười chín nghìn, ba trăm mười tám đồng*), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền 4.492.472 đồng (*Bốn triệu, bốn trăm chín mươi hai nghìn, bốn trăm bảy mươi hai đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0013408 ngày 07/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP. Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP. Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thơ